

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2020/HS-ST

Ngày 27-11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Minh Thiết

2. Ông Ngô Thanh Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh BG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

* **Hoàng Văn L**, sinh năm 1978 tại xã Thôn NM, xã CD, huyện LN, tỉnh BG; tên gọi khác: không; nơi cư trú: Thôn NM, xã CD, huyện LN, tỉnh BG; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H1, sinh năm 1954 và bà Phan Thị T, sinh năm 1953 (đã chết); gia đình có 05 anh em, bản thân bị cáo là con thứ ba; có vợ là Đỗ Thị D, sinh năm 1979 (đã ly hôn); bị cáo chưa 02 con; con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002.

- Nhân thân:

+) Bản án số 36 ngày 23/6/2010 của Tòa án huyện LN xử phạt L 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong tiền án phí ngày 24/8/2010.

+) Bản án số 304 ngày 26/11/2012 của Tòa án thành phố BG xử phạt L 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/01/2015, chấp hành xong tiền án phí ngày 12/12/2013.

- Tiền án: Bản án số 24 ngày 23/5/2018 của Tòa án huyện LN xử phạt L 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/03/2019.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạng Giang (*Có mặt tại phiên tòa*).

*** Bị hại:**

1. Anh Vũ Hồng Đ, sinh năm 1981. Địa chỉ: Phố K, xã PS, huyện LNG, tỉnh BG - *Vắng mặt tại phiên tòa*.

2. Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn Bền 3, xã LK, huyện LN, tỉnh BG - *Vắng mặt tại phiên tòa*.

*** Người có quyền lợi, N vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn Cảnh, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn Mẫu Sơn, xã CD, huyện LN, tỉnh BG - *Vắng mặt tại phiên tòa*.

2. Anh Nguyễn Văn Cảnh, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn Mẫu Sơn, xã CD, huyện LN, tỉnh BG - *Vắng mặt tại phiên tòa*.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn Thân Phú, thị trấn Đồi Ngô, huyện LN, tỉnh BG - *Vắng mặt tại phiên tòa*.

2. Anh Đào Quang N, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn Thỏ Dương, xã N, huyện LNG, tỉnh BG - *Vắng mặt tại phiên tòa*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn L, sinh năm 1978 ở thôn NM, xã CD, huyện LN, tỉnh BG là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 13/9/2020, L điều khiển xe mô tô Nouvo màu đen, không rõ biển kiểm soát từ nhà đến xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu vực công ty TNHH sản xuất bê tông Bảo An thuộc thôn Đại Giáp, quan sát thấy không có bảo vệ trông coi, L nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. L đỗ xe mô tô ở cổng rồi đi bộ vào khu nhà hành chính của công ty Bảo An. L mở cửa phòng đầu tiên bên tay trái hướng từ ngoài cửa đi vào, nhưng không trộm cắp được tài sản gì nên quay ra phòng đầu tiên bên tay phải hướng từ ngoài cửa đi vào. L mở cửa phòng, quan sát thấy bên trong có anh Vũ Hồng Đ, sinh năm 1981 ở Phố K, xã PS, huyện LNG, tỉnh BG và anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1985 ở thôn Bền 3, xã LK, huyện LN, tỉnh BG đang nằm ngủ trên đệm dưới sàn nhà. L vào bên trong trộm cắp chiếc điện thoại Xiaomi Mimax 2 màu trắng của anh Đ để phía góc phòng cuối đệm rồi đút vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi tiếp tục trộm cắp chiếc điện thoại OPPO Reno3 8GB màu đen và 01 chiếc ví da màu nâu của anh T để phía đầu đệm cạnh cửa ra vào, L đút ví và điện thoại vào trong

túi quần phía trước bên trái đang mặc đi ra ngoài lấy xe mô tô về nhà. Khi đến khu vực cầu Đại Giáp thuộc thôn Đại Giáp, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, L dừng xe, kiểm đếm tiền trong ví trộm cắp được 2.000.000đ, L lấy tiền rồi vút chiếc ví xuống dưới nương nước và về nhà ngủ.

Khoảng 07 giờ cùng ngày, L đến quán mua bán sửa chữa điện thoại “Cành Mobile” của anh Nguyễn Văn Cành, sinh năm 1996 ở thôn Mẫu Sơn, xã CD, huyện LN, tỉnh BG, đặt vấn đề bán cho anh Cành 02 chiếc điện thoại được số tiền 3.200.000đ. Số tiền này, L đã mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, anh Đ và anh T đã làm đơn trình báo Công an giải quyết. Anh T đã giao nộp 01 vỏ hộp điện thoại màu xanh của loại điện thoại OPPO Reno 3.

Ngày 24/9/2020, Hoàng Văn L đến cơ quan công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bản thân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 100 ngày 24/9/2020 và 107 ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lạng Giang kết luận: 01 điện thoại OPPO Reno 3 8GB màu đen có giá 3.200.000đ; 01 điện thoại Xiaomi Mimax 2 màu trắng có giá 2.500.000đ; 01 ví da màu nâu đã cũ qua sử dụng có giá 30.000đ.

Ngày 24/09/2020, anh Nguyễn Văn Cành, sinh năm 1998 (là em trai anh Cành) tự nguyện giao nộp 01 điện thoại hiệu OPPO màu đen màn hình cảm ứng, 01 điện thoại Xiaomi Mimax 2 màu trắng vàng màn hình cảm ứng. Ngày 05/11/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc điện thoại trên cho anh Đ và anh T.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Vật chứng vụ án: 01 vỏ hộp điện thoại màu xanh của loại điện thoại OPPO Reno 3 do anh T giao nộp, Cơ quan điều tra nhập kho vật chứng chuyển giải quyết cùng vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đã nêu.

Bị hại, người có quyền lợi N vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (Tái phạm), khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 08 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2020; đề nghị miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không có. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng. Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên thuộc trường hợp được miễn án phí. Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, lời khai của người bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/9/2020, tại công ty TNHH sản xuất bê tông Bảo An thuộc thôn Đại Giáp, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, Hoàng Văn L có hành vi trộm cắp của anh Vũ Hồng Đ 01 điện thoại Xiaomi Mimax 2 màu trắng trị giá 2.500.000đ; trộm cắp của anh Nguyễn Đình T 01 điện thoại OPPO Reno3 8GB màu đen trị giá 3.200.000đ và 01 chiếc ví da màu nâu trị giá 30.000đ, bên trong ví có số tiền 2.000.000đ. Tổng giá trị tài sản do L trộm cắp là 7.730.000đ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật nhà nước ta bảo vệ, gây dư luận xấu và hoang mang trong quần chúng nhân dân cũng như gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần phải phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội này.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án huyện LN xử phạt L 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; Tòa án Thành phố BG xử phạt L 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo tự nguyện ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị Tòa án huyện LN xử phạt L 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/03/2019, chưa được xóa án tích, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để sung công quỹ Nhà nước. Song xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, bị cáo thuộc hộ cận nghèo không có điều kiện kinh tế để đảm bảo thi hành án nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu về TNDS, người có quyền lợi N vụ liên quan không có yêu cầu về TNDS nên HĐXX không xét.

[9] Đối với anh Nguyễn Văn Cánh, khi mua hai chiếc điện thoại của Hoàng Văn L, anh Cánh không biết là tài sản do L trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô L dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, L khai đã bán cho một người không quen biết. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ truy tìm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử lý về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ hộp điện thoại màu xanh của loại điện thoại OPPO Reno 3.

[11] Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo quy định Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và N vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/9/2020.

2. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ hộp điện thoại màu xanh của loại điện thoại OPPO Reno 3.

(Đặc điểm của vật chứng theo như biên bản về việc giao nhận vật chứng số 12 ngày 16/11/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi N vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Minh Thiết + Ngô Thanh Xuân

Vũ Thị Thiêm

Nơi nhận:

- VKSND, Công an huyện Lạng Giang;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND, Sở TP tỉnh BG;
- TAND tỉnh BG;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thiêm